**Tuần 5**

**Thứ hai ngày 2 tháng 10 năm 2017**

**CHÀO CỜ**

**NHẬN XÉT THEO MIỀN**

**1/ Tổ chức nghi lễ :**

- Chào cờ.

- Hát *“Quốc ca”, “Đội ca”.*

- Hô đáp khẩu hiệu Đội :  *“Vì tổ quốc xã hội chủ nghĩa*

*Vì lý tưởng của Bác Hồ vĩ đại” “Sẵn sàng”.*

**2/ Giáo dục đạo đức :**

- Giáo dục truyền thống của trường,của Đội.

- Giáo dục ý thức thực hiện tốt các nề nếp học tập, nề nếp sinh hoạt, các nội quy của trường, lớp.

- Giáo dục ý thức chấp hành An toàn giao thông.

- Giáo dục ý thức thực hiện tốt các nề nếp học tập, nề nếp sinh hoạt, các nội quy của trường, lớp.

- Giáo dục ý thức chấp hành An toàn giao thông.

**3/ Đánh giá hoạt động tuần 4 :**

\* Đánh giá việc thực hiện nề nếp sinh hoạt :

+ Chuyên cần : Thực hiện tương đối tốt.

+ Thực hiện đúng giờ : Tương đối đảm bảo.

+ Truy bài đầu buổi : Thực hiện tốt.

+ Ra vào lớp : Tương đối ổn định.

+ Vệ sinh trường lớp : Thực hiện tốt.

**4/Tổng kết thi đua tuần và phát động thi đua :**

- Tổng kết điểm thi đua, nhận xét, đánh giá các hoạt động của tuần 4

***5*/ *Phát biểu ý kiến đóng góp, chỉ đạo :***

- Lãnh đạo, giáo viên trực phát biểu ý kiến đóng góp, chỉ đạo

------------------------------------------------------------------------

***Toán***

**NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ (*có nhớ*)**

**I.MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:** Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).

* Vận dụng giải bài toán có một phép nhân.
* BT cần làm: Bài 1 (cột 1, 2, 4), bài 2, 3

**2.Kĩ năng:** Rèn kĩ năng làmtính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số

**3.Thái độ**: Vận dụng tính toán trong cuộc sống.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Phương pháp**: Rèn luyện tư duy sáng tạo; Thực hành – Luyện tập

**2. Đồ dùng:**- Phấn màu, bảng phụ.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò | |
| **1.Hoạt động khởi động ( 3 phút)**  **-** Lớp hát bài: Đếm sao  - Gọi HS đọc bảng nhân 6. |  | |
| - 6 x 2 = ?, 6 x 8 = ?. | - 6 x 2 = 12, 6 x 8 = 48. | |
| - YC HS lên bảng làm bài.  - Nhận xét – chữa bài. | - 2 HS làm bài trên bảng.   |  |  | | --- | --- | | X x 4 = 32  X = 32 : 4  X = 8 | X : 8 = 4  X = 4 x 8  X = 32 | | |
| -Giới thiệu bài |  | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến kiến mới: ( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:** HS biết lµm tÝnh nh©n sè cã hai ch÷ sè víi sè cã mét ch÷ sè(cã nhí).  **\* Cách tiến hành:**  Hướng dẫn thực hiện phép nhân số có hai số với số có một chữ số (có nhớ): | | |
| **\* Phép nhân: 26 x 3** | - Đọc phép tính nhân. | |
| - Viết lên bảng: 26 x 3 = ? | | - Quan sát |
| - Yêu cầu HS đặt tính theo cột dọc. | - 1 HS lên bảng đặt tính, lớp đặt ra giấy nháp. | |
| + Khi thực hiện phép nhân này ta phải thực hiện tính từ đầu? | + Ta bắt đầu tính từ hàng đơn vị sau đó mới tính đến hàng chục. | |
| - Yêu cầu lớp suy nghĩ để thực hiện phép tính. | - 1HS đứng tại chỗ nêu cách tính của mình 🡪 thầy viết bảng. | |
|  | |  |  | | --- | --- | | 26  X 3  78 | + 6 x 3 = 18 viết 8 nhớ 1.  + 3 x 2 = 6 thêm 1 bằng 7, viết 7.  + Vậy 26 nhân 3 bằng 78. | | |
| - GV nhắc lại cách thực hiện. | - HS nghe. | |
| **\* Phép nhân: 54 x 6.** |  | |
| - HS tiến hành tương tự như phần a. | |  |  | | --- | --- | | 54  X 6  324 | + 6 x 4 = 24, viết 4 nhớ 2.  + 6 x 5 = 30, thêm 2 bằng 32 viết 32. | | |
| + Em có nhận xét 2 tích của 2 phép nhân vừa thực hiện. | + Kết quả của phép nhân 26 x 3 = 78 | |
|  | | |
| **3.Hoạt động thực hành: ( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:** Biết làm tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ). Vận dụng giải bài toán có một phép nhân  **\* Cách tiến hành:** | | |
| **a) Bài 1:** |  | |
| - Yêu cầu HS tự làm bài. | - 3 HS lên bảng làm bài. | |
| - Yêu cầu từng HS lên bảng trình bày lại cách tính của mình.  - Nhận xét |  | |
| |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | 47  X 2  94 | 25  X 3  75 | 18  X 4  72 | 28  X 6  168 | 36  X 4  144 | 99  X 3  297 | | |
| **b) Bài 2:** |  | |
| - Yêu cầu HS đọc đề bài. | - 1 HS đọc đề | |
| + Có tất cả mấy tấm vải? | + Có 2 tấm vải. | |
| + Mỗi tấm dài bao nhiêu mét? | + Mỗi tấm dài 35m. | |
| + Muốn biết cả hai tấm dài bao nhiêu mét ta làm như thế nào? | + Ta tính tích 35 x 2. | |
| - Yêu cầu HS làm bài. | - 1 HS lên bảng tóm tắt, 1 HS giải. | |
| - Nhận xét. | **Tóm tắt**.  1 tấm: 35 m.  2 tấm: ? m.  **Bài giải**.  Cả hai tấm vải dài số mét là:  35 x 2 = 70 (m)  Đáp số: 70 m. | |
| **c) Bài 3**: |  | |
| - Yêu cầu cả lớp tự làm bài. | - 2 HS lên bảng làm bài. | |
| - Gv chấm, đánh giá. | |  |  | | --- | --- | | X : 6 = 12  X = 12 x 6  X = 72 | X : 4 = 23  X = 23 x 4  X = 92 | | |
| -Hỏi: Vì sao tìm X trong phép tính này em lại làm tính nhân? | - Vì **X** là số bị chia nên muốn tìm **X** ta lấy thương nhân với số chia. | |
| **GV KL:** *Muốn tìm số bị chia ta lấy số thương nhân với số chia*. |  | |
| **4..Hoạt động tiếp nối (2 phút)** |  | |
| -Tổng kết tiết học | -Lắng nghe | |
|  |  | |
|  |  | |

------------------------------------------------------------------------------

***Tập đọc – Kể chuyện***

**NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM**

**I.MỤC TIÊU:**

**A.Tập đọc:**

**1.Kiến thức**: Hiểu ý nghĩa: Khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi, người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm.

**2. Kĩ năng:** - Luyện đọc đúng các từ : loạt đạn, lỗ hổng,...; Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật; Biết kể lại từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa (HS: Khá giỏi kể lại được toàn bộ câu chuyện).

**3.Giáo dục:** Giáo dục HS khi mắc lỗi phải dám nhận lỗi và sửa lỗi.

**B.Kể chuyện:**

**1.Kiến thức**: Biết kể lại từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa. HS năng khiếu kể được toàn bộ câu chuyện.

**2. Kĩ năng:** Biết kể chuyện theo giọng kể của nhân vật.

**3.Giáo dục:** Giáo dục HS yêu thích môn học.

**\*GDMT**: *Kết hợp khai thác ý BVMT qua chi tiết: Việc leo rào của các bạn làm giập cả những cây hoa trong vườn trường. Từ đó GDHS ý thức giữ gìn và bảo vệ môi trường, tránh những việc làm gây tác hại đến cảnh vật xung quanh*.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp**: PP thảo luận nhóm; PP Phân tích tổng hợp, PP sắm vai

**2. Đồ dùng:**

+GV: Tranh minh hoạ, bảng phụ.

+HS: SGK

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC :**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | **Hoạt động của trò** |
| **1. Hoạt động khởi động: ( 2 phút)**  - Cả lớp hát bài : *Chú bộ đội*  - Kết nối với nội dung bài | |
| **2. Hoạt động luyện đọc: ( 30 phút)**  **\* Mục tiêu:** Đọc đúng các từ ngữ, câu, đoạn bài.  **\* Cách tiến hành:** | |
| ***a****. GV đọc toàn bài.* | - HS lắng nghe. |
| *b. GV hướng dẫn HS luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ.*  *\* Đọc từng câu*  - HD đọc phát âm từ khó*: loạt đạn, hạ lệnh, nứa tép...*  - Nhận xét cách đọc phát âm của HS.  *\* Đọc từng đoạn trước lớp.*  *- GV hướng dẫn 1 số câu:*  **Lời viên tướng**:  + Vượt rào,/ bắt sống lấy nó!//  + Chỉ những thằng hèn mới chui.//  + Về thôi! //( mệnh lệnh, dứt khoát)  **Lời chú lính nhỏ:**  + Chui vào à?//( rụt rè, ngập ngừng)  + Ra vườn đi!// ( khẽ, rụt rè)  + Nhưng như vậy là hèn.// ( quả quyết)  *- Từ ngữ cần hiểu:* nứa tép, ô quả trám, thủ lĩnh, hoa mười giờ, nghiêm giọng, quả quyết.  **\* Lưu ý**: giúp đỡ Hs đọc đoạn: Hoa, Bình  **\*GVKL:**  *+ Giọng người dẫn chuyện:* gọn, rõ, nhanh.  *+ Giọng viên tướng:* tự tin, ra lệnh.  *+ Giọng chú lính nhỏ:* rụt rè, bối rối ở phần đầu truyện chuyển thành quả quyết (trong lời đáp) ở cuối truyện.  *+ Giọng thầy giáo:*lúc nghiêm khắc, lúc dịu dàng, lúc buồn bã.  *\* Đọc từng đoạn trong nhóm.*  *\* 1 HS đọc lại toàn truyện.* | - Mỗi HS đọc nối tiếp 1 câu.  - Đọc cá nhân, cả lớp đọc ĐT các từ khó.  - HS đọc phần chú giải trong SGK  - 3 HS đọc nối tiếp 4 đoạn. .  - Đọc cá nhân.  - HS lắng nghe GV hướng dẫn cách đọc toàn bài.  - Đọc nhóm 4. |
| **3. Hoạt động tìm hiểu bài: ( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:**HS nắm được nội dung bài thông qua việc trả lời các câu hỏi***.***  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Gọi 1 học sinh đọc lại đoạn 1 của | - Một em đọc đoạn 1 của câu chuyện |
| -Yêu cầu đọc thầm và trả lời nội dung bài  + Các bạn nhỏ trong chuyện chơi trò chơi gì?  Ở đâu ?  \* Yêu cầu đọc thầm đoạn 2 trả lời câu hỏi:  - Vì sao chú lính nhỏ quyết định chui qua lỗ hỏng dưới chân hàng rào?  + Việc leo rào của các bạn khác gây hậu quả gì ?  - Yêu cầu học sinh đọc to đoạn 3  + Thầy giáo chờ mong điều gì ở học sinh trong lớp?  + Vì sao chú lính nhỏ run lên khi nghe thầy giáo hỏi?  \* Yêu cầu đọc thầm đoạn 4 và trả lời :  + Phản ứng của chú lính như thế nào? khi nghe lệnh " Về thôi" của viên tướng ?  + Thái độ của các bạn ra sao trước hành động của chú lính nhỏ ?  + Ai là người lính dũng cảm trong chuyện này ? Vì sao ?  + Các em có khi nào dũng cảm nhận và sửa lỗi như bạn nhỏ trong chuyện không | - Cả lớp đọc thầm đoạn 1 của bài một lượt  + Chơi trò đánh trận giả trong vườn trường  \* Đọc thầm đoạn đoạn 2 của bài  + Chú lính sợ làm đổ hàng rào của vườn trường  + Hàng rào đổ tướng sĩ đè lên hoa mười giờ.  - Một học sinh đọc to đoạn 3.  + Thầy mong học sinh dũng cảm nhận khuyết điểm.  - Có thể trả lời theo ý của mình.  - Lớp đọc thầm đoạn 4 và trả lời :  + Chú nói: Như vậy là hèn, rồi quả quyết bước về phía vườn trường.  + Mọi người sững nhìn chú rồi bước theo như bước theo một người chỉ huy dũng cảm  + Chú lính đã chui qua lỗ hổng dưới hàng rào lại là người dũng cảm.Vì đã dám nhận và sửa lỗi.  - Trả lời theo suy nghĩ của bản thân. |
| **GV KL:** Câu chuyện giúp các em hiểu khi mắc lỗi phải biết nhận lỗi,người dám nhận lỗi và sửa lỗi là người dũng cảm | |
| **4. Hoạt động luyện đọc diễn cảm( 5 phút)**  **\* Mục tiêu:** HS đọc diễn cảm đoạn 4 trong bài.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Gv đọc đoạn 4.  - GV chia HS thành các nhóm, mỗi nhóm 4 HS. HS mỗi nhóm tự phân vai đọc.  - Gọi các nhóm thi đọc. | - HS lắng nghe  - Đọc phân vai trong nhóm 4.  - Các nhóm thi đọc trước lớp. |
| \*Chú ý giọng đọc của chú lính nhỏ …  - Gv cùng cả lớp bình chọn nhóm đọc hay nhất. | - Nhận xét |
| **5. Hoạt động kể chuyện:( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:** HSkể lại được từng đoạn của câu chuyện dựa theo tranh minh họa.  **\* Cách tiến hành:** | |
| *a. HDHS kể truyện* | |
| - GV treo tranh và yêu cầu cả lớp quan sát 4 tranh minh họa trong SGK.  - Gọi 4 HS nối tiếp nhau kể 4 đoạn của câu chuyện  **Tranh 1:** Viên tướng ra lệnh như thế nào? Chú lính nhỏ có thái độ ra sao?  **Tranh 2**: Cả tốp vượt rào bằng cách nào? Chú lính nhỏ vượt rào bằng cách nào? Kết quả ra sao?  **Tranh 3:** Thầy giáo nói gì với học sinh? Thầy mong điều gì ở các bạn?  **Tranh 4:** Viên tướng ra lệnh thế nào? Chú lính nhỏ phản ứng ra sao? Câu chuyện kết thúc thế nào?  ***b.*** *Hướng dẫn HS kể chuyện trong nhóm.*  - Yêu cầu HS kể chuyện trong nhóm.  - GV đi từng nhóm quan sát HS kể chuyện.  ***c.*** *Hướng dẫn HS kể chuyện trước lớp.*  - Gọi đại diện các nhóm lên thi kể chuyện theo đoạn.    - Gọi 3 HS kể cả câu chuyện.  - Cả lớp và GV nhận xét, tuyên dương những HS kể hay. | Quan sát từng tranh.  - 4 HS nối tiếp nhau kể 4 đoạn của câu chuyện.  Vượt rào, bắt sống nó. ... ngập ngừng  -Cả tốp: leo lên hàng rào  Chú lính nhỏ: chui qua lỗ hổng  -Thầy nghiêm giọng hỏi... , thầy chờ đợi sự can đảm nhận lỗi từ Hs  -....  - Đọc theo nhóm trước lớp  -Các nhóm khác bổ sung  - Đại diện các nhóm thi kể chuyện trước lớp.  - Các nhóm theo dõi, nhận xét  -3 HS thi kể cả câu chuyện |
| **6. Hoạt động nối tiếp: ( 3 phút)**  - Câu chuyện trên giúp em hiểu điều gì?  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà đọc bài và xem trước bài “ *Cuộc họp của chữ viết ”.* | - Người dũng cảm là người dám nhận lỗi và sửa lỗi. |

--------------------------------------------------------------------------

**Thứ ba ngày 3 tháng 10 năm 2017**

**ANH VĂN**

GV Anh văn soạn

----------------------------------------------------------------------------

***Toán***

**LUYỆN TẬP**

**I.MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:** Biết nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).

- Biết xem đồng hồ chính xác đến 5 phút.

- BT cần làm: Bài 1, bài 2 (a,b), bài 3, bài 4.

**2.Kĩ năng:** Rèn tính nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ). Và biêt xem đồng hồ.

**3.Thái độ:** Vận dụng cách tính toán vào thực tế

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp**: Dạy học theo quan điểm lí thuyết tình huống. Dạy học hợp tác

**2.Đồ dùng:** Mô hình đồng hồ có thể quay được kim chỉ giờ, kim chỉ phút.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Hoạt động khởi động (4phút):** |  |
| **-** Hát bài: | - HS hát |
| + GV gọi 2HS lên bảng  37 x 2; X : 7 = 15. | - 2 HS làm bài trên bảng.  37 x : 7 = 15  x 2 x = 15 x 7  74 x = 105 |
| + Nêu cách thực hiện phép nhân 37 x 2. | - 1 h/s lên bảng thực hiện pt 37 x 2 nhắc lại cách làm. |
| + Nêu cách tìm Số bị chia chưa biết? | - 1HS nhắc lại cách tìm Số bị chia chưa biết. |
| - Nhận xét – chữa bài. |  |
| -Giới thiệu bài |  |
| **2.Hoạt động thực hành (28 phút)**  **\*Mục tiêu:** Củng cố phép nhân số có hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ). Biết xem đồng hồ chính xác đến 5 phút  **\* Cách tiến hành** | |
| **\*Bài 1:** |  |
| - Bài yêu cầu chúng ta làm gì? | - Yêu cầu chúng ta tính. |
| - GV gọi 2 Hs lên bảng thực hiện tính | - 2HS lên bảng làm bài, lớp làm vào vở. |
|  | |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | 49  X 2  98 | 27  X 4  108 | 57  X 6  342 | 18  X 5  90 | 64  X 3  192 | |
| - Yêu cầu 2 HS vừa lên bảng nêu cách thực hiện phép tính của mình.  \**GV củng cố vềcách thực hiện phép nhân* có *hai chữ số với số có một chữ số (có nhớ).* | - HS nêu cách thực hiện phép tính của mình.  -HS lắng nghe và ghi nhớ |
| **\*Bài 2:** |  |
| - Yêu cầu HS đọc đề bài. | - 1 HS đọc đề |
| + Khi đặt tính cần chú ý điều gì? | + Cần chú ý đặt tính sao cho đơn vị thẳng hàng đơn vị, chục thẳng hàng chục. |
| - Thực hiện tính từ đâu? | - Thực hiện tính từ hàng đơn vị, sau đó đến hàng chục. |
| - Yêu cầu HS tự làm.  - GV nhận xét. | - 2 HS lên bảng làm bài, lớp làm vở.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 38  X 2  76 | 27  X 6  162 | 53  X 4  212 | 45  X 5  225 | |
| **\*Bài 3**: |  |
| - Gọi 1 HS đọc đề bài. | - 1 HS đọc đề bài. |
| - Yêu cầu HS suy nghĩ tự giải. | - 1 HS lên bảng tóm tắt, 1 HS giải, lớp làm vở. |
| - GV nhận xét, đánh giá. | **Tóm tắt:**  1 ngày: 24 giờ.  6 ngày: ? giờ.  **Bài giải.**  Cả 6 ngày có số giờ là.  24 x 6 = 144 (giờ)  Đáp số: 144 giờ. |
| **\*Bài 4**: |  |
|  |  |
| - GVđọc từng giờ, gọi HS lên bảng sử dụng mặt đồng hồ để quay kim đến đúng giờ đó. | - HS lên bảng thực hành quay kim đồng hồ để chỉ đúng số giờ là. |
| - Gv nhận xét. | |  |  | | --- | --- | | 3 giờ 10’  6 giờ 45’ | 8 giờ 20’  11 giờ 35’ | |
| **\*BT5**: HSKG làm thêm ở nhà |
| **3.Hoạt động tiếp nối (3 phút)** | |
| - Dặn dò: Về nhà xem lại bài, luyện tập thêm; Chuẩn bị bài sau “*Bảng chia 6*”. | |
| - Nhận xét tiết học | |

---------------------------------------------------------------------------

***Chính tả***

**NGƯỜI LÍNH DŨNG CẢM**

**I.MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức**: Nghe - viết đúng bài CT; Làm đúng BT 2a.

* Biết điền đúng 9 chữ và tên chữ vào ô trống trong bảng (BT3).

**2.Kĩ năng**: Trình bày đúng hình thức bài băn xuôi.

**3.Thái độ**: GD HS ý thức giữ vở sạch viết chữ đẹp.

**II.CHUẨN BỊ:**

**1.Phương pháp:** PP Phân tích ngôn ngữ; PP thực hành

**2.Đồ dùng:**

- Bài tập 2 viết 3 lần trên bảng.

* Bài tập 3 viết vào giấy khổ to (8 bản) + bút dạ.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Hoạt động khởi động:( 3 phút)**  - Cả lớp hát bài: *Chú bộ đội*  - 3 HS viết trên bảng lớp: loay hoay, gió xoáy, nhẫn nại, nâng niu, hàng rào,...  - Nhận xét; Kết nối nội dung bài học | |
| **2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả: ( 6 phút)**  **\* Mục tiêu:** HS nắm được nội dung bài chính tả và cách viết các từ khó, dễ lẫn.  **\* Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1:** *Trao đổi về nội dung đoạn viết:* |  |
| - Thầy đọc đoạn văn. | - HS nghe |
|  | -2 HS đọc lại đoạn văn. |
| + Đoạn văn kể chuyện gì? | + Lớp tan học, chú lính nhỏ rủ viên tướng ra sửa lại hàng rào, viên |
|  | tướng không nghe và chú quả quyết bước về vườn trường, mọi người ngạc nhiên và bước nhanh theo chú. |
| **Việc 2**: *Hướng dẫn cách trình bày:* |  |
| + Đoạn văn có mấy câu? | + Đoạn văn có 5 câu. |
| + Trong đoạn văn có những từ nào phải viết hoa? Vì sao? | + Các từ đầu câu: Khi, Ra, Viên, Về, Nhưng, Nói, Những, Rồi phải viết hoa. |
| + Lời của các nhân vật được viết như thế nào? | + Lời của nhân vật viết sau dấu hai chấm, xuống dòng và dấu gạch ngang. |
| + Trong đoạn văn có những dấu câu nào? | + Dấu chấm, dấu phẩy, dấu hai chấm, dấu gạch ngang, dấu chấm than. |
| **Việc 3**: *Hướng dẫn viết từ khó*: |  |
| - Thầy đọc: quả quyết, viên tướng, sững lại, vườn trường, dũng cảm. | - 3 HS lên bảng viết. |
|  | - HS đọc lại các từ trên bảng. |
| - Theo dõi và chỉnh sửa lỗi cho HS. |  |
| **3. Hoạt động viết chính tả: ( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:** Nghe – viết chính xác, trình bày đúng đoạn 4 của bài.  **\* Cách tiến hành:** |  |
| - Thầy đọc. | - HS viết lại đoạn văn. |
| \* Soát lỗi: |  |
| - Thầy đọc lại bài. | - HS soát lại. |
| **4. Hoạt động nhận xét, đánh giá bài viết: ( 5 phút)**  **\* Mục tiêu:** Giúp HS nhận ra lỗi sai trong bài chính tả, biết sửa lỗi và ghi nhớ luật chính tả.  **\* Cách tiến hành:** | |
| - Thu chấm 10 bài. | -Nộp bài |
| - Nhận xét bài viết của HS. |  |
| **5. Hoạt động làm bài tập chính tả: ( 6 phút)**  **\* Mục tiêu:** Làm đúng các bài tập phân biệt *l/n, en/eng*  **\* Cách tiến hành:** | |
| **\* Bài 2:** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu phần a). | - HS đọc yêu cầu trong SGK. |
|  |  |
|  | - 3 HS lên bảng làm bài. |
|  |  |
| - Nhận xét. | *Hoa* ***lựu******nở*** *đầy một vườn đỏ* ***nắng***  ***Lũ*** *bướm vàng* ***lơ*** *đãng* ***lướt*** *bay qua.* |
| Gọi HS đọc yêu cầu trong SGK (phần b) | - HS đọc yêu cầu trong SGK. |
| - Tiến hành tương tự phần a) | - HS làm bài |
| **\* Bài 3:** |  |
| - Gọi HS đọc yêu cầu. | - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK. |
| - Phát giấy chép sẵn đề và bút dạ cho các nhóm. | - Nhận đồ dùng học tập. |
|  | - HS tự làm bài trong nhóm. |
| - Gọi 2 nhóm dán bài lên bảng. | - 2 nhóm dán bài lên bảng. |
| - Xoá từng cột chữ và cột tên chữ, yêu cầu HS học thuộc và viết lại. | - HS đọc. |
| - Yêu cầu HS viết lại vào vở | - HS viết. |
| **6. Hoạt động nối tiếp: ( 1 phút)**  - HS ghi nhớ, khắc sâu luật chính tả.  - Nhận xét tiết học. |  |
|  |  |
| - Về nhà chuẩn bị bài sau. |  |

------------------------------------------------------------------------------------

**THỂ DỤC**

GV Thể dục soạn

-------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ tư ngày 4 tháng 10 năm 2017**

**ANH VĂN**

GV Anh văn soạn

----------------------------------------------------------------------------

***Toán***

**BẢNG CHIA 6**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức**: Bước đầu thuộc bảng chia 6. Biết vận dụng trong giải toán có lời văn (có một phép chia 6). Bài tập cần làm: bài 1, 2, 3.

**2. Kĩ năng**: Củng cố bảng chia 6, củng cố mối quan hệ của phép nhân và phép chia

**3. Giáo dục**: Sự đam mê Toán học

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp:** Dạy học theo quan điểm lí thuyết tình huống; Dạy học hợp tác; PP Trò chơi học tập

**2. Đồ dùng:** Các tấm bìa, mỗi tấm có gắn 6 chấm tròn.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Hoạt động khởi động (3 phút):** | - HS hát |
| -Hát bài: *Em yêu trường em* |  |
| - 2 HS lên bảng đọc thuộc bảng nhân 6. | - 2 HS lên bảng đọc thuộc bảng nhân 6. |
| - GV ghi bảng phép tính  49 x 2; 27 x 5 | - 2 HS lên bảng đặt tính rồi tính.   |  |  | | --- | --- | | 49  X 2  98 | 27  X 5  135 | |
| - Nhận xét – chữa bài. | - Lắng nghe |
| -Giới thiệu bài: |  |
| Trong giờ học toán này, các em sẽ dựa vào bảng nhân 6 để thành lập bảng chia 6 và làm các bài tập luyện tập trong bảng chia 6. | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (12 phút)**  **\*Mục tiêu***:* Dựa vào bảng nhân 6 để lập bảng chia 6 và thuộc bảng chia 6.  **\*Cách tiến hành:** | |
| **Việc 1: Lập bảng chia 6:** |  |
| \* Gắn 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên bảng và hỏi. | -Quan sát |
| + Lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy? | + 6 lấy 1 lần bằng 6. |
| + Hãy viết phép tính tương ứng với 6 được lấy 1 lần bằng 6. | + Viết phép tính: 6 x 1 = 6 |
| + Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn, biết mỗi tấm có 6 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm bìa? | + Có 1 tấm bìa. |
| + Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa? | + Phép tính 6 : 6 = 1 (tấm bìa) |
| + Vậy 6 chia 6 được mấy? | + 6 chia 6 bằng 1. |
| - Viết lên bảng 6 : 6 = 1 và yêu cầu HS đọc phép nhân, phép chia vừa lập được. | - Đọc.  6 nhân 1 bằng 6.  6 chia 6 bằng 1. |
| \* Gắn lên bảng 2 tấm bìa và nêu bài tập:  Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi 2 tấm bìa như thế có tất cả bao nhiêu chấm tròn? | + Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 2 tấm bìa như thế có 12 chấm tròn. |
| + Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có trong cả hai bìa. | + Phép tính 6 x 2 = 12 |
|  |  |
| + Tại sao em lại lập được phép tính này? | + Vì mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn lấy 2 tấm bìa tất cả. Vậy 6 được lấy 2 lần, nghĩa là 6 x 2. |
| + Trên tất cả các tấm bìa có 12 chấm tròn, biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa? | + Có tất cả 2 tấm bìa. |
| + Hãy lập phép tính để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu. | + Phép tính 12 : 6 = 2 (tấm bìa) |
| + Vậy 12 chia 6 bằng mấy? | + 12 chia 6 bằng 2. |
| - Viết lên bảng phép tính 12 : 6 = 2, sau đó cho cả lớp đọc 2 phép tính nhân, chia vừa lập được. | - Đọc phép tính:  6 nhân 2 bằng 12.  12 chia 6 bằng 2. |
| + Em có nhận xét gì về phép tính nhân và phép tính chia vừa lập? | + Phép nhân và phép chia có mối quan hệ ngược nhau: Ta lấy tích chia cho thừa số 6 thì được thừa số kia. |
| - Tương tự như vậy dựa vào bảng nhân 6 các em lập tiếp bảng chia 6. | - HS làm vào vở, vài HS nêu tiếp các pt trong bảng chia 6. |
| **Việc 2.Học thuộc bảng chia 6:** |  |
| -GV cho HS đọc bảng chia 6 | - Cả lớp đọc đồng thanh bảng chia 6. |
| + Yêu cầu HS tìm điểm chung của các phép tính chia trong bảng chia 6. | + Các phép chia trong bảng chia 6 đều có dạng một trong số chia cho 6. |
| + Có nhận xét gì về các số bị chia trong bảng chia 6. | + Đọc dãy các số bị chia 6, 12, 18,…và rút ra kết luận đây là dãy số đếm thêm 6, bắt đầu từ 6. |
| + Có nhận xét gì về kết quả của các phép chia trong bảng chia 6? | + Các kết qủa lần lượt là: 1, 2, 3, …, 10. |
| - GV xoá dần bảng để cho HS đọc thuộc. | - HS đọc.  - Thi đọc cá nhân, thi đọc theo tổ, bàn. |
| \*GV nhận xét, đánh giá |  |
| **3.Hoạt động thực hành (18 phút)**  **\*Mục tiêu**: Củng cố bảng chia 6, củng cố mối quan hệ của phép nhân và phép chia.  \***Cách tiến hành** | |
| **Bài 1:** |  |
| + Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? | + Bài tập yêu cầu chúng ta tính nhẩm. |
| - Yêu cầu HS tự làm bài. | - HS tự làm bài. |
|  | 42 : 6 = 7 24 : 6 = 4 30 : 6 = 5 …. |
| **Bài 2:** |  |
| - Gọi 1 HS đọc đề bài. | - 1 HS đọc đề bài. |
|  | - 4 HS lên bảng làm, dưới lớp làm vào vở.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 6 x 4 = 24  24 : 6 = 4  24 : 4 = 6 | 6 x 2 = 12  12 : 6 = 2  12 : 2 = 6 | 6 x 5 = 30  30 : 6 = 5  30 : 5 = 6 | |
| + Khi đã biết 6 x 4 = 24 có thể ghi kết quả của 24 : 6 và 24 : 4 được không vì sao? | + Khi đã biết 6 x 4 = 24 có thể ghi ngay 24 : 6 = 4 và 24 : 4 = 6, vì nếu lấy tích chia thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| - Các trường hợp khác tương tự.  - Nhận xét, đánh giá |  |
| **Bài 3**: |  |
| - Gọi HS đọc đề bài. | - 2 HS đọc đề bài. |
| + Bài toán cho biết gì? | + Có 48 cm dây đồng, cắt làm 6 đoạn bằng nhau. |
| + Bài toán hỏi gì? | + Hỏi mỗi đoạn dây dài bao nhiêu cm. |
| + Yêu cầu HS suy nghĩ để giải bài toán. | - 1 HS lên bảng giải, lớp giải vào vở. |
|  | **Bài giải.**  Mỗi đoạn dây đồng dài là.  48 : 6 = 8 (cm)  Đáp số: 8cm. |
| **c) Bài 4** (HS M3+M4): |  |
| - Gọi 1 HS đọc đề bài. | - 1 HS đọc. |
| - Yêu cầu HS tự làm bài. | - 1 HS lên bảng làm, lớp làm vảo vở. |
| -Nhận xét, tuyên dương | Bài giải.  Số đoạn dây cắt được là.  48 : 6 = 8 (đoạn)  Đáp số: 8 đoạn. |
| **4. Hoạt động kết nối (2 phút)** |  |
| **-** Tổng kết tiết học | -1 số HS đọc thuộc bảng chia 6. |
| - Dặn dò: HS về nhà học thuộc lòng bảng chia 6 vừa học; chuẩn bị bài sau... |  |
| - Nhận xét tiết học |  |

---------------------------------------------------------------------------------------

**TẬP ĐỌC**

**TIẾT 15 : CUỘC HỌP CỦA CHỮ VIẾT**

**I. MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức**: Hiểu ý nghĩa: Tầm quan trọng của dấu chấm nói riêng và câu nói chung:Đặt dấu câu sai sẽ làm sai lạc nội dung,khiến câu và đoạn văn rất buồn cười

**2. Kĩ năng:** - Luyện đọc đúng các từ : chú lính,lấm tấm,...; Bước đầu biết đọc phân biệt lời người dẫn chuyện với lời các nhân vật;

**3.Giáo dục:** Giáo dục HS biết sử dụng dấu câu hợp lí

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Phương pháp**: PP thảo luận nhóm; PP Phân tích tổng hợp, PP sắm vai

**2. Đồ dùng:**

+GV: Tranh minh hoạ, bảng phụ.

+HS: SGK

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 1. **Khởi động**  - Kể lại chuyện “ Người lính dũng  cảm”  - GV nhận xét.  2. **Luyện đọc**  a. GT bài ghi bảng :  - Nêu m/đ; y/c giờ học .  b. Luyện đọc :  - GVđọc mẫu .  - Gợi ý cách đọc .  - HD đọc và giải nghĩa từ.  \* Đọc câu:  - YC h/s đọc .  - Nhận xét.  \* Đọc đoạn trước lớp.  - YC h/s đọc.  \* Đọc nhóm:  - Mỗi nhóm đọc 1 đoạn .  - GV theo dõi .  \* Đọc đồng thanh:  3. **Tìm hiểu bài** :  - YC h/s đọc theo đoạn rồi trả lời câu hỏi.  + Các chữ cái và dấu câu họp bàn về vấn đề gì?  + Cuộc họp đề ra vấn đề gì để giúp đỡ bạn Hoàng?  - GV chia nhóm và đưa ra các tình  huống , y/c các nhóm thảo luận.  - GV nhận xét chung.  4. **Luyện đọc lại** :  - GV đọc mẫu lần 2.  - GV h/d theo đoạn .  - Tổ chức thi đọc trước lớp .  - GV nhận xét chung.  - Nhận xét .  5. **Hoạt động tiếp nối:**  - Nhận xét giờ học . | - 3 h/s lên bảng kể .  - Nhận xét bổ sung.  - HS theo dõi.  - HS nối tiếp mỗi em đọc 1 câu.  - Mỗi em đọc 1 đoạn.  - HS đọc theo nhóm .  - Lớp đọc đồng thanh 1 lần.  - HS đọc cá nhân theo đoạn và trả lời câu hỏi.  - Nhận xét .  - 3 nhóm , mỗi nhóm một tình huống.  - HS theo dõi .  - Lớp chia thành các nhóm đọc bài.  - Các nhóm thi đọc .  -Hs lắng nghe. |

-----------------------------------------------------------------------------------------

**ÂM NHẠC**

GV âm nhạc soạn

--------------------------------------------------------------------------------------------

**Thứ năm ngày 5 tháng 10 năm 2017**

***Toán***

**LUYỆN TẬP**

**I.MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:** Biết nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 6, bảng chia 6.

- Vận dụng trong giải toán có lời văn (có một phép chia 6).

* Biết xác định  của một hình đơn giản

**2.Kĩ năng**: Rèn KN nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 6, bảng chia 6.

**3.Thái độ**: Yêu thích môn toán, cẩn thận chính xác. Giáo dục học sinh lòng say mê học toán.

**II.CHUẨN BỊ:**

1. **Phương pháp:** Thực hành – Luyện tập; Rèn luyện tư duy sáng tạo
2. **Đồ dùng:**

+GV: Phiếu học tập

+HS: SGK, bảng con

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC :**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của thầy** | | **Hoạt động của trò** |
| **1.Hoạt động khưởi động (3 phút):** | | |
| **-**Trò chơi: Điền đúng- điền nhanh | | |
| -Gọi 3 HS tham gia chơi | | |
| - 12 : 6 = ?, 42 : 6 = 54 : 6 = ? | | |
| - Nhận xét – kết nối nội dung với bài học | | |
| -Kết nối nội dung bài học. | | |
| **2. HĐ thực hành: (30 phút)**  **\*Mục tiêu:***.* Biết nhân, chia trong phạm vi bảng nhân 6, bảng chia 6. Vận dụng trong giải toán  **Cách tiến hành:** | | |
| **\* Bài 1:** |  | |
| - Nêu yêu cầu của bài.  - Yêu cầu HS tự làm phần a. | | - Tính nhẩm.  - 4 HS lên bảng làm bài, lớp làm vào vở.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 6x6= 36  36:6 = 6 | 6x9= 54  54:6 = 9 | 6x7=42  42:6= 7 | 6x8 = 48  48:6 = 8 | |
| + Khi đã biết 6 x 9 = 54 có thể ghi ngay kết qủa 54 : 6 được không, vì sao? | | + Có thể ghi ngay 54 : 6 = 9 được vì nếu lấy tích chia cho thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| - Giải thích tương tự với các trường hợp còn lại. | | - 4 HS đọc, mỗi HS đọc 1 cặp phép tính trong bài. |
| - Cho HS làm phần b. | | - Lần lượt 4 HS nêu miệng.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 24: 6 = 4  6x4 = 24 | 18:6= 3  3x6= 18 | 60:6= 10  10x6= 60 | 6:6=1  6x1=6 | |
| + Dựa vào kết quả phép tính chia ở trên ta có thể ghi ngay kết qủa phép nhân ở dưới được không, vì sao?  **\*GVKL**:  + …*lấy tích chia cho thừa số này thì sẽ được thừa số kia*  *+ ..lấy thương nhân với số chia sẽ được số bị chia.* | | - Dựa vào kết qủa phép tính chia ở trên ta có thể ghi ngay kết quả phép nhân ở dưới. Vì ta lấy thương nhân với số chia sẽ được số bị chia.  -HS lắng nghe |
| **\* Bài 2:** | |  |
| - Xác định yêu cầu của bài sau đó yêu cầu HS nêu ngay kết quả phép tính. | | -Đọc nhẩm YC bài  - 9 HS nối tiếp nhau đọc từng phép tính trong bài. |
| - Nhận xét, đánh giá. | | |  |  |  | | --- | --- | --- | | 16 : 4 = 4  16 : 2 = 8  12 : 6 = 2 | 18 : 3 = 6  18 : 6 = 3  15 : 5 = 5 | 24 : 6 = 4  24 : 4 = 6  35 : 5 = 7 | |
| **\* Bài 3:** | |  |
| - Gọi HS đọc đề bài. | | - 1 HS đọc đề bài. |
| - Yêu cầu HS suy nghĩ tự làm. | | - 1 HS lên bảng tóm tắt, 1 HS giải. |
| - Nhận xét. | | **Bài giải.**  Mỗi bộ quần áo may hết số m vải là.  18 : 6 = 3 (m)  Đáp số: 3 m. |
| + Tại sao để tìm số m vải may mỗi bộ quần áo em lại thực hiện phép chia 18:6=3(m)? | | + Vì tất cả có 18m vải thì may được 6 bộ quần áo áo như sau. Vậy 18 được chia thành 6 phần bằng nhau thì mỗi phần chính là số m vải may 1 bộ quần áo. |
| **\* Bài 4:** | |  |
| + Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì? | | + Bài tập yêu cầu chúng ta tìm xem hình nào đã được tô màu  hình. |
| + Yêu cầu HS quan sát và tìm hình đã được chia thành 6 phần bằng nhau. | | + Hình 2 và 3 đã được chia thành 6 phần bằng nhau. |
| + Hình 2 đã được tô màu mấy phần. | | + Hình 2 đã được tô màu 1 phần. |
| - Hình 2 được chia thành 6 phần bằng nhau, đã tô màu 1 phần, ta nói hình 2 đã được tô màu  hình. | | |
| + Hình 3 đã được tô màu một phần mấy hình? Vì sao?  \***GVKL**: *Hình 2 được chia thành 6 phần bằng nhau, đã tô màu 1 phần, ta nói hình 2 đã được tô màu  hình* | | + Hình 3 đã tô màu  hình. Vì hình 3 được chia thành 6 phần bằng nhau. Đã tô màu 1 phần. |
| **2. HĐ tiếp nối: (2 phút)** | |  |
| - Dặn dò: HS về nhà luyện tập thêm; chuẩn bị bài sau. | | - Lắng nghe và ghi nhớ |
| - Nhận xét tiết học | |  |

--------------------------------------------------------------------------

***Luyện từ và câu***

**SO SÁNH**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:** Nắm đ­ược một số kiểu câu so sánh mới: so sánh hơn kém. Nắm đ­ược các từ ý nghĩa so sánh hơn kém, biết cách thêm các từ so sánh vào những câu chư­a có từ so sánh.

**2.Kĩ năng:** Phân biệtđ­ược một số kiểu câu so sánh hơn kém; biết cách thêm các từ so sánh vào những câu chư­a có từ so sánh.

**3.Giáo dục:** yêu thích môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Phương pháp:** Thảo luận nhóm; PP phát hiện và giải quyết vấn đề

**2.Đồ dùng:** Bảng phụ ghi bài tập 1.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG CƠ BẢN** :

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động dạy** | **Hoạt động học** |
| **1. Hoạt động khởi động (3 phút)**  - Hát bài : “*Quả”*  -Yêu cầu HS làm bài tập 2(SGK)  - Kết nối nội dung bài | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới (15 phút)**  **\*Mục tiêu:** *Nắm đ­ược một số kiểu câu so sánh mới: so sánh hơn kém.*  ***\*Cách tiến hành****:* | |
| **Bài tập 1**: ***Tìm các hình ảnh so sánh***  -Yêu cầu HS làm bài tập vào vở nháp .  - Chữa bài, thống nhất kết quả.  \*  - Gv chốt lại lời giải đúng và giới thiệu 2 loại so sánh: *So sánh ngang bằng và so sánh hơn kém .*  -Yêu cầu HS làm vào vở bài tập .  **Bài tập 2**: Ghi lại các từ so sánh trong các khổ thơ  + Yêu cầu HS thảo luận theo cặp tìm từ so sánh trong khổ thơ.  -Yêu cầu HS nêu các từ chỉ so sánh,  hư­ớng dẫn thống nhất kết quả đúng. | \* Nêu yêu cầu bài tập .  - Hs thảo luận nhóm đôi.  - Chữa bài trên bảng  - Thống nhất kết quả.  a) *Cháu- hơn.*  *Ông - buổi trời chiều.*  *Cháu- ngày rạng sáng…*  - Ghi bài vào vở bài tập.  \*Đọc YC bài  -HS thảo luận theo cặp tìm từ so sánh trong từng câu.  - Hs trình bày theo từng câu  Câu a: *hơn, là, là*.  Câu b*: hơn.*  Câu c: *chẳng bằng, là* |
| **3.Hoạt động thực hành ( 15 phút)*:***  **\*Mục tiêu***:* *Nắm đ­ược các từ ý nghĩa so sánh hơn kém, biết cách thêm các từ so sánh vào những câu chư­a có từ so sánh.*  **\*Cách tiến hành***:*  **Bài tập 3**:***Tìm và ghi tên sự vật đ­ược so sánh trong các câu thơ.***  -GV gọi Hs đọc YC bài tập | |
| + Yêu cầu HS tự thực hiện rồi chữa bài .  +Yêu cầu HS nêu từng câu  -GV chốt lại lời giải đúng.  **Bài tập 4:*Tìm từ so sánh có thể thêm vào chỗ chấm .***  -Yêu cầu HS nêu những sự vật đư­ợc so sánh với nhau  -Yêu cầu HS nêu ý kiến .  **VD**: Tàu dừa ***như*** chiếc lược chải vào mây xanh.  -Gv chốt KT bài… | -Nêu yêu cầu bài tập  -Đọc từng câu và ghi từng sự vật so sánh với nhau  +*Quả đào- Đàn lợn con.*  *+Tàu dừa - Chiếc l­ược*  -HS nêu - góp ý, thống nhất kết quả  \*Nêu yêu cầu bài tập  -HS nêu các từ mẫu (đọc cả câu so  sánh)  -Tìm và nêu từ thích hợp- thống nhất kết quả |
| **4. Hoạt động kết nối (2 phút)**  -Tổng kết tiết học  - Giao nhiệm vụ  -Dặn dò :Tự tìm các câu văn, câu thơ có hình ảnh so sánh | |

--------------------------------------------------------------------------------

**MĨ THUẬT**

GV Mĩ thuật soạn

----------------------------------------------------------------------------------

**THỂ DỤC**

GV Thể dục soạn

-----------------------------------------------------------------------------------

**Thứ sáu ngày 6 tháng 10 năm 2017**

***Toán***

**TÌM MỘT TRONG CÁC phÇn BẰNG NHAU CỦA MỘT SỐ**

**I .MỤC TIÊU:**

**1.Kiến thức:** Biết cách tìm một trong các phần bằng nhau của một số.

Vận dụng được để giải bài toán có lời văn.

**2.Kĩ năng**: Rèn cách tìm một trong các phần bằng nhau của một số.

**3.Thái độ:** Yêu thích môn học và vận dụng vào cuộc sống

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Phương pháp:** Thực hành – Luyện tập; Rèn luyện tư duy sáng tạo

**2.Đồ dùng:**- Tranh vẽ 12 cái kẹo chia thành 3 phần bằng nhau.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY –HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Hoạt động khởi động ( 3 phút):** |  |
| **-** Hát bài: *Năm ngón tay ngon* | - HS hát |
| + Gọi HS lên bảng.  - Nhận xét – chữa bài.  - Giới thiệu bài | - Gọi vài HS nêu số điền vào ô trống.   |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Số bị chia | 24 | 48 | 36 | 54 | 12 | 30 | | Số chia | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 | 6 | | Thương | 4 | 8 | 6 | 9 | 2 | 5 | |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới: (15 phút)**  **\* Mục tiêu***:* Biết cách tìm một trong các phần bằng nhau của một số  **\*Cách tiến hành:** | |
| **+ Hướng dẫn tìm một trong các phần bằng nhau của một số:**  - Nêu bài toán: Chị có 12 cái kẹo, chị cho em  số kẹo đó. Hỏi chị cho em mấy cái kẹo? | - Đọc lại đề toán. |
| + Chị có tất cả bao nhiêu cái kẹo? | + Chị có tất cả 12 cái kẹo. |
| + Muốn lấy được 1/3 của 12 cái kẹo ta làm như thế nào? | + Ta chia 12 cái kẹo thành 3 phần bằng nhau, sau đó lấy đi 1 phần. |
| + 12 cái kẹo, chia thành 3 phần băng nhau thì mỗi phần được mấy cái kẹo? | + Mỗi phần được 4 cái kẹo |
| + Em đã làm như thế nào để tìm được 4 cái kẹo? | + Thực hiện phép chia 12 : 3 = 4. |
| - 4 cái kẹo chính là  của 12 cái kẹo. |  |
| - Vậy muốn tìm  của 12 cái kẹo ta làm như thế nào? | + Ta lấy 12 chia cho 3. Thương tìm được trong phép chia này chính là  của 12 cái kẹo. |
| - Yêu cầu hãy trình bày lời giải của bài toán này. | - 1 HS lên bảng làm, lớp làm vở.  **Bài giải.**  Chị cho em số kẹo là.  12 : 3 = 4 (cái kẹo)  Đáp số: 4 cái kẹo. |
| + Nếu chị cho em  số kẹo thì em được mấy cái kẹo? Hãy đọc phép tính tìm số kẹo mà chị cho em trong trường hợp này. | + Nếu chị cho em  số kẹo thì em nhận được số kẹo là 12 : 2 = 6 (cái kẹo). |
| + Nếu chị cho em  số kẹo thì em được mấy cái kẹo? Giải thích bằng phép tính. | + Nếu chị cho em  số kẹo thì em nhận được là 12 : 4 = 3 (cái kẹo). |
| + Vậy muốn tìm một phần mấy của một số ta làm như thế nào? | + Muốn tìm một phần mấy của một số ta lấy số đó chia cho số phần. |
| **\*GVKL**: *Muốn tìm một phần mấy của một số ta lấy số đó chia cho số phần.* | - Vài HS nhắc lại kết luận. |
| **3.Hoạt động thực hành (15 phút)**  **\* Mục tiêu***:* Vận dụng kiến thức để giải các bài toán có nội dung thực tế.  **\*Cách tiến hành:** | |
| **Bài 1**: |  |
| + Nêu yêu cầu bài toán ? | + Viết số thích hợp vào chỗ chấm. |
| - Gọi 4 HS lên bảng làm bài. | - 4 HS lên bảng làm, dưới lớp làm vào vở.  +  của 8 Kg kẹo là 4 Kg.  +  của 35 m là 7 m.  +  của 24 l là 6 l.  +  của 54 phút là 9 phút. |
| - Yêu cầu HS giải thích về các số cần điền bằng phép tính. | - HS lần lượt 4 em giải thích.  - VD:  của 8 Kg là 4 Kg vì 8 : 2 = 4. |
| - Nhận xét.  **\*GV** *củng cố cách tìm 1 trong các phần bằng nhau của một số*. |  |
| **Bài 2**: |  |
| - Gọi HS đọc đề bài. | - 2 HS đọc. |
| + Cửa hàng có tất cả bao nhiêu mét vải? | + Cửa hàng có 40 mét vải. |
| + Đã bán được bao nhiêu phần số vải đó? | + Đã bán được 1/5 số vải đó. |
| + Bài toán hỏi gì? | + Số mét vải mà cửa hàng đã bán được. |
| + Muốn biết cửa hàng đã bán được bao nhiêu mét vài ta làm như thế nào? | + Ta tìm  của 40 met vải. |
| - Yêu cầu HS làm bài. | - 1 HS lên bảng tóm tắt, 1 HS giải, lớp làm vào vở. |
| - GV chấm, nhận xét, tuyên dương | **Bài giải**.  Số mét vải cửa hàng đã bán được là.  40 : 5 = 8 (cm)  Đáp số: 8 cm. |
| **3.Hoạt động kết nối (2 phút)** | |
| - Dặn dò: HS về nhà luyện tập thêm về tìm một trong các phần bằng nhau của đơn vị;  -Chuẩn bị bài tiếp theo. | |
| - Nhận xét tiết học | |

***Chính tả (Tập chép)***

**MÙA THU CỦA EM**

**I.MỤC TIÊU:**

**1Kiến thức.** Chép và trình bày đúng bài chính tả.

**2 Kĩ năng**. Làm đúng bài tập điền tiếng có vần oam (BT2). Làm đúng BT 3a.

**3 Thái độ.** Yêu thích môn học.

**II. CHUẨN BỊ:**

**1.Phương pháp:** PP Phân tích ngôn ngữ; PP thực hành

**2.Đồ dùng:**

* Bảng chép sẵn bài thơ.
* Bảng phụ chép bài tập 2 (3 lần).

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC:**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. Hoạt động khởi động:( 3 phút)**  - Cả lớp hát bài: *Mùa thu của em* | |
| - 3 HS viết trên bảng lớp: *bông sen, cái xẻng, chen chúc, đèn sáng, lơ đãng, đỏ nắng...* | |
| - Giới thiệu bài | |
| **2. Hoạt động chuẩn bị viết chính tả: ( 7 phút)**  **\* Mục tiêu:** HS nắm được nội dung bài chính tả và cách viết các từ khó, dễ lẫn.  **\* Cách tiến hành:** | |
| *Trao đổi về nội dung bài thơ:* | |
| - GV đọc bài thơ 1 lần. | - HS nghe, 2 HS đọc lại bài. |
| + Mùa thu thường gắn với những gì? | + Mùa thu gắn với hoa cúc, cốm mới, rằm Trung thu và các HS sinh sắp đến trường. |
| *Hướng dẫn cách trình bày:* |  |
| + Bài thơ viết theo thể thơ nào? | + Bài thơ viết theo thể thơ 4 chữ. |
| + Bài thơ có mấy khổ? | + Bài thơ có 4 khổ. |
| + Mỗi khổ có mấy dòng thơ? | + Mỗi khổ có 4 dòng thơ. |
| + Trong bài thơ những chữ nào phải viết hoa? | + Những chữ đầu câu phải viết hoa. |
| + Tên bài và chữ đầu câu viết như thế nào cho đẹp? | + Tên bài viết giữa trang vở, chữ đầu câu lùi vào 2 ô. |
| *Hướng dẫn viết từ khó*: |  |
| -Gọi 3 Hs lên bảng viết | - HS nêu các từ khó:nghìn, mở, mùi hương, ngôi trường, thân quen, lá sen,... |
|  | - 3 HS lên bảng viết. |
| **3. Hoạt động viết chính tả: ( 15 phút)**  **\* Mục tiêu:** Tập chép chính xác, trình bày đúng cả bài.  **\* Cách tiến hành:** | |
| -GV YC HS viết chính tả: | -HS nhìn bảng viết bài vào vở |
| -GV đọc để HS soát lỗi: | -Đổi chéo bài soát lỗi |
| **4. Hoạt động nhận xét, đánh giá bài viết: ( 5 phút)**  **\* Mục tiêu:** Giúp HS nhận ra lỗi sai trong bài chính tả, biết sửa lỗi và ghi nhớ luật chính tả.  **\* Cách tiến hành:**  - Thu chấm 10 bài.  - Nhận xét bài viết của HS. | |
| **5. Hoạt động làm bài tập chính tả: ( 5 phút)**  **\* Mục tiêu:** Làm đúng các bài tập, điền tiếng có vần oam……  **\* Cách tiến hành:** | |
| ***Hướng dẫn làm bài tập chính tả*:**  **\* Bài 2:** |  |
| - Gọi 1 HS đọc yêu cầu. | - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK. |
| - Yêu cầu HS tự làm. | - 3 HS lên bảng làm bài. |
| - Nhận xét, sửa lổi. | \* Đáp án:  + *Sóng vỗ oàm oạp.*  *+ Mèo ngoạm miếng thịt.*  *+ Đừng nhai nhồm nhoàm*. |
| **\* Bài 3:** |  |
| a) Gọi HS đọc yêu cầu phần a). | - 1 HS đọc yêu cầu trong SGK. |
| + Giữ chặt trong lòng bàn tay. | *+ Là từ nắm.* |
| + Rất nhiều. | *+ Là từ lắm.* |
| + Gạo dẻo để thổi xôi, làm bánh. | *+ Là gạo nếp.* |
| - Yêu cầu HS làm bài vào vở. | - HS làm bài vào vở. |
| b) Tiến hành tương tự phần a). |  |
| **6. Hoạt động nối tiếp: ( 1 phút)**  - HS ghi nhớ, khắc sâu luật chính tả.  - Nhận xét tiết học.  - Về nhà chuẩn bị bài sau | |

-----------------------------------------------------------------------------

**ANH VĂN**

GV Anh văn soạn

----------------------------------------------------------------------------------

**SINH HOẠT**

**SINH HOẠT THEO CHỦ ĐIỂM :QUYỀN VÀ BỔN PHẬN TRẺ EM**

**I,Mục tiêu:**

-HS biết quyền và bổn phận trẻ em.

-HS hiểu được mỗi đứa trẻ là một con người có quyền được tôn trọng các đặc điểm riêng.

-HS có thái độ tôn trọng bạn bè xung quanh.

**III,Các hoạt động dạy-học:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| T/g | Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 3’  30’  2’ | 1,Khởi động:  2,Thực hành:  Hoạt động 1:  -Trò chơi:Chuyền hoa.  -GV phổ biến cách chơi.  -GV chốt lại.  Hoạt động 2: Thực hành  -GV nêu các quyền của trẻ em.  -GV nêu bổn phận của trẻ em.  -HS lắng nghe.  -Gọi HS nêu lại quyền và bổn phận trẻ em.  -Gv chốt lại.  -Hs lắng nghe.  Hoạt động 3: Trò chơi 3:Vẽ tranh giới thiệu về mình.  -GV chốt lại.  Hoạt động bổ trợ:  -Trò chơi :Phóng viên.  3,Hoạt động tiếp nối:  -Nhận xét giờ học | -Hát bài:Em là bông hồng nhỏ.  -HS lắng nghe.  -HS lắng nghe.  -HS nêu lại.  -Hs vẽ .  -Hs lắng nghe. |

-------------------------------------------------------------------------------------------------